

UBND XÃ NA SANG
TRƯỜNG PTDTBT THCS
MA THÌ HỒ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Na Sang, ngày 14 tháng 01 năm 2026

Số: 02 /QN-HĐTr

QUYẾT NGHỊ HỘI ĐỒNG TRƯỜNG LẦN 2 NĂM HỌC 2025-2026

Căn cứ Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT, ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ phương hướng nhiệm vụ năm học của phòng giáo dục và đào tạo huyện Mường Chà năm học 2025-2026;

Căn cứ vào buổi họp Hội đồng trường ngày 14 tháng 1 năm 2025 của Hội đồng trường của trường PTDTBT THCS Ma Thì Hồ năm học 2025 – 2026;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất đánh giá thực hiện Nghị quyết Hội đồng trường học kỳ I và phương hướng trọng tâm năm học 2025-2026 cụ thể như sau:

***Đánh giá thực hiện quyết nghị học kỳ I của Hội đồng trường năm học 2025-2026.**

1. Quy mô trường, lớp: Có 12 lớp

2. Quy mô học sinh:

Khối lớp	Số lớp	TS học sinh	Nữ	Dân tộc	Tỷ lệ HS/lớp	So với cùng kì năm 2024-2025 (Tăng /giảm)		So với kế hoạch giao (Tăng /giảm)	
						Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS
Lớp 6	3	132	63	131	44	0	-1	0	+2
Lớp 7	3	135	58	135	45	0	+3	0	+1
Lớp 8	3	126	58	126	142	0	+7	0	- 3
Lớp 9	3	108	49	107	36	0	+2	0	-3
Cộng	12	501	228	484	41,8	0	11	0	-3

Số HS giảm so với đầu năm học 03 HS(Ly A Chung lớp 6A1; Ly A Long lớp 8A2 chuyển đến trường; Vàng Thị Phương chuyển đến trường

PTDTBT THCS Huổi Lèng)

Số học sinh đi học không chuyên cần: 02 học sinh(Địa lớp 9A2; Đảng lớp 7A2).

3. Đội ngũ:

Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên hiện có: 33, trong đó: Cán bộ quản lý hiện có 03 người; Giáo viên hiện có 26 người; Nhân viên hiện có 04 người, bằng với năm học trước. Thiếu nhân viên thiết bị, thư viện; (Giảm 02 đồng chí giáo viên điều động chuyển sang trường(Đức Nhung; Hưng).

4. Cơ sở vật chất:

- Tổng số phòng học hiện có: 15, chia ra; số phòng kiên cố 12, bán kiên cố 03; trong đó có: 12 phòng học thông thường; 06 phòng học bộ môn.

- Phòng công vụ hiện có 0, chưa đáp ứng nhu cầu của cán bộ, giáo viên, nhân viên. Phòng nội trú hiện có 20, chia ra; số phòng kiên cố 4, số phòng bán kiên cố 13, phòng tạm 03, đáp ứng 100% nhu cầu của học sinh.

- Nhà trường có nước sử dụng hợp vệ sinh và có nhà vệ sinh đạt chuẩn.

5. Công tác chuyên môn

5.1. Công tác Bồi dưỡng học sinh giỏi

- Nhà trường giao cho giáo viên bộ dạy môn lựa chọn và học sinh giỏi khối từ lớp 9 các môn văn hóa và Olympic lớp 6 đến lớp 8, tiếng Anh IOE trên Internet.

Giáo viên dạy bồi dưỡng HS giỏi xây dựng kế hoạch được nhà trường phê duyệt và phải có giáo án trước khi lên lớp.

GV đã lựa chọn nội dung, phương pháp bồi dưỡng tốt nhất để bồi dưỡng HS đạt kết quả cao nhất.

Kết quả:

+ Cuộc thi vẽ tranh chủ đề “Chung tay bảo vệ rừng và môi trường vì tương lai xanh” và lựa chọn 03 SP dự thi. Kết quả đạt 01 giải nhì, 02 giải KK.

+ Tham gia ĐHTDĐT xã Na Sang lần thứ 1 cùng liên trường MTH. Kết quả đạt 5 giải trong đó (nhất: Tung còn; nhì môn kéo co; ba: đôi nữ pickleball; giải 3 đẩy gậy; 1 giải phong cách bóng chuyền hơi nam).

+ Tổ chức thi văn nghệ cấp trường: 12 giải (01 nhất; 01 nhì; 01 ba và 9KK).

+ Lựa chọn 18 HS tham gia khảo sát thi cấp xã các môn văn hóa. Kết quả 1/18 HS được tham gia ôn thi cấp tỉnh và đạt giải Ba môn Ngữ Văn (Em Lòng lớp 9A2); Tổ chức thi IOE tiếng Anh trên Internet cấp trường: 4/7 HS đạt giải(Bảo Nam 7A1); Lò Nam; Minh; Huy lớp 6A1).

+ Lựa chọn 01 SP KHKT và 01 SP AI tham gia thi cấp xã.

5.2. Phụ đạo học sinh yếu:

- Giáo viên bộ môn lập danh sách học sinh yếu kém đối với môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh và một số môn khác. Trên cơ sở đó Đ/c Phó Hiệu trưởng phân công giáo viên có khả năng sư phạm, trình độ chuyên môn tốt, nhiệt tình, kiên trì để phụ đạo hs yếu kém

Các môn học khác có hs yếu phụ đạo HS ngay trong giờ học, giờ truy bài

- Giao cho Đ/c Phó hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo công tác phụ đạo hs yếu:

+ Tổ chức thực hiện kế hoạch phụ đạo, phân công giáo viên dạy.

+ Trực tiếp theo dõi, kiểm tra công tác phụ đạo hs yếu.

+ Chỉ đạo cho GV kiểm tra chất lượng thường xuyên và báo cáo kết quả kịp thời, đồng thời có giải pháp phù hợp để nâng cao chất lượng.

- Tổ chuyên môn: Theo dõi kết quả tiến bộ của hs yếu ở các môn học qua từng học kỳ, có giải pháp hỗ trợ gv phụ đạo học sinh yếu

- Đối với giáo viên phụ đạo hs yếu:

+ Lập danh sách hs yếu do mình phụ trách, theo dõi sự tiến bộ của các em từ ý thức và kết quả học tập trong các giờ học.

+ Có trách nhiệm phối hợp với giáo viên chủ nhiệm và gia đình học sinh thường xuyên động viên, khuyến khích các em học sinh tạo sự cố gắng thực sự trong học tập và rèn luyện ý thức đạo đức, nhằm kịp thời khắc phục tình trạng học sinh yếu kém, lười học tập...

- Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn theo dõi sát, hướng dẫn phương pháp học tập, tổ chức truy bài đầu giờ, phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh để giúp đỡ học sinh yếu kém tiến bộ; thực hiện đôi bạn cùng tiến, nhóm bạn học tập...

- Thời gian thực hiện: Trong các tiết học, các giờ truy bài...

5.3. Chất lượng 02 mặt giáo dục

Kết quả, chất lượng giáo dục học kỳ I, năm học 2025-2026:

Lớp	Số số	Nữ	DT	Nữ DT	Kết quả học tập				Kết quả rèn luyện			
					Tốt	Khá	Đạt	Chưa Đạt	Tốt	Khá	Đạt	Chưa Đạt
					SL	SL	SL	SL	SL	SL	SL	SL
T.tr	501	229	497	228	32	165	302	2	365	112	22	2
T.lệ		45.7	99.2	45.5	6.4	32.9	60.3	0.4	72.9	22.4	4.4	0.4
TS	132	63	131	63	8	37	86	1	95	35	2	0
6A1	45	17	44	17	7	28	10	0	40	5	0	0
6A2	43	23	43	23	1	7	35	0	18	25	0	0
6A3	44	23	44	23	0	2	41	1	37	5	2	0
Tổng	135	59	135	59	6	44	84	1	98	28	7	2

7A1	45	26	45	26	6	34	5	0	40	5	0	0
7A2	45	16	45	16	0	2	42	1	28	14	1	2
7A3	45	17	45	17	0	8	37	0	30	9	6	0
Tổng	126	58	124	57	7	38	81	0	96	23	7	0
8A1	41	31	41	31	7	28	6	0	39	2	0	0
8A2	43	16	41	15	0	4	39	0	27	13	3	0
8A3	42	11	42	11	0	6	36	0	30	8	4	0
Tổng	108	49	107	49	11	46	51	0	76	26	6	0
9A1	37	26	36	26	11	24	2	0	34	3	0	0
9A2	35	13	35	13	0	9	26	0	20	11	4	0
9A3	36	10	36	10	0	13	23	0	22	12	2	0

Chất lượng 02 mặt giáo dục chưa đạt so với nghị quyết đề ra.

5.4. Các cuộc thi khác:

Nhà trường tổ chức phát động các cuộc thi do các cấp tổ chức, giao chỉ tiêu cho các tổ, giáo viên.

Kết quả:

+ Cuộc thi vẽ tranh chủ đề “Chung tay bảo vệ rừng và môi trường vì tương lai xanh” và lựa chọn 03 SP dự thi. Kết quả đạt 01 giải nhì, 02 giải KK.

+ Tham gia ĐHTDĐT xã Na Sang lần thứ 1 cùng liên trường MTH. Kết quả đạt 5 giải trong đó (nhất: Tung còn; nhì môn kéo co; ba: đôi nữ pickleball; giải 3 đẩy gậy; 1 giải phong cách bóng chuyền hơi nam).

+ Tổ chức thi văn nghệ cấp trường: 12 giải (01 nhất; 01 nhì; 01 ba và 9KK).

+ Lựa chọn 18 HS tham gia khảo sát thi cấp xã các môn văn hóa. Kết quả 1/18 HS được tham gia ôn thi cấp tỉnh và đạt giải Ba môn Ngữ Văn (Em Lồng lớp 9A2); Tổ chức thi IOE tiếng Anh trên Internet cấp trường: 4/7 HS đạt giải(Bảo Nam 7A1); Lò Nam; Minh; Huy lớp 6A1).

+ Lựa chọn 01 SP KHKT và 01 SP AI tham gia thi cấp xã.

Tồn tại; Chưa đạt nghị quyết đề ra có 01 SP tham gia thi cấp tỉnh(KHKT);

6.Chất lượng đội ngũ

Kết quả xếp loại hồ sơ: Xếp loại tốt: 24/24 bộ; khá: 0 bộ;

Giảng dạy: Xếp loại giỏi: 22/24 đồng chí trong đó cấp trường 22 đồng chí trong đó cấp huyện 14 đồng chí; cấp tỉnh: 01 đồng chí.

7. Phổ cập, trường chuẩn Quốc gia, kiểm định chất lượng

Duy trì và nâng cao tiêu chí của trường chuẩn Quốc gia Mức độ 1, kiểm định chất lượng Mức độ II, chuẩn phổ cập GDTHCS Mức độ III.

- Tổng số trẻ hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học năm qua vào học lớp 6: 129/129, tỉ lệ 100%. Tổng số trẻ 11-14 tuổi học THCS 500/501, tỉ lệ 99,8.

- Tổng số thanh niên, thiếu niên trong độ tuổi từ 15-18 tốt nghiệp THCS

427/441, tỉ lệ 96,8%.

- Tổng số thanh niên, thiếu niên trong độ tuổi từ 15-18 đã và đang học chương trình GDPT hoặc GDTX cấp THPT và tương đương 328/441, tỉ lệ 74,4%.

- Tổng số trẻ khuyết tật trong độ tuổi từ 11-15 tuổi trên địa bàn có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục 1/1, tỉ lệ 100%.

Duy trì PCGDTHCS mức độ 3 và trường chuẩn quốc gia mức độ 1.

8. Công tác nội trú và chế độ chính sách của CBGV, HS

Các chính sách của học sinh thực hiện chi trả đầy đủ, kịp thời đúng đối tượng.

Chế độ HS bán trú 1/HS được hỗ trợ tiền ăn 936.000 đồng; gạo 15 kg; hỗ trợ chi phí học tập 150.000 đồng/tháng; miễn giảm học phí 10.000 đồng/1 tháng...

Nhà trường sử dụng nguồn kinh phí nhà nước hỗ trợ để nấu ăn cho HS nội trú, bảo đảm đúng số lượng, định mức theo định. Công tác vệ sinh an toàn thực phẩm bảo đảm.

9. Công tác XHH, xây dựng cơ sở vật chất

Nhà trường đã thành lập HĐ đánh giá thực trạng cơ sở vật chất và từ đó dự trù các hạng mục công trình để tu sửa chữa. Trường đã xây dựng tờ trình và Phòng Văn hóa - Xã hội phê duyệt đồng ý chủ trương vận động tài trợ của các tổ chức cá nhân tự nguyện. Hiện tại chưa vận động được nguồn kinh phí để tu sửa cơ sở vật chất, tôn tạo cảnh quan, tuy nhiên nhà trường kêu gọi được các tổ chức cá nhân ủng hộ cho các em HS có hoàn cảnh khó khăn, tổng trị giá là 33.000.000 đồng. Cụ thể mạnh thường quân(Phụng Đức và Nguyễn Thị Kim Thư), hỗ trợ 7 em HS, trị giá 14.500.000 đồng và TW đoàn tặng 10 chiếc xe đạp, 10 áo ấm, trị giá 16.500.000 đồng; 01 em HS được nhận con nuôi Biên Phòng được hỗ trợ 2.000.000 đồng

10. Công tác thi đua, khen thưởng

10.1. Chính quyền:

a. Tập thể:

Xếp loại thi đua của các lớp: Khối A1: Nhất: 8A1; Nhì: 9A1; Ba: 7A1; Tư: 6A1; khối A2; A3: Nhất: 6A3; Nhì: 6A1; Ba: 8A2; Tư: 8A3; năm: 7A3; Sáu: 9A3; Bảy: 7A2; Tám: 9A2.

b. Cá nhân:

Xếp loại xếp loại CBGV, NV: Tổng số 31/32 được xếp loại(3 CBQL; 25 giáo viên; 4 nhân viên); 1 đồng chí GV đồng chí Cường đi tăng cường. Xếp loại thi đua: HTSXNV: 9; HTTNV: 12; HTNV: 3.

11.4. Chi bộ

Chi bộ xếp loại HTSXNV.

Đề nghị 5 đc đảng viên HTXSNV; 17 đảng viên HTTNV.

***Phương hướng nhiệm vụ trọng tâm học kỳ II:**

1. Tăng cường triển khai có hiệu quả các cuộc vận động các phong trào thi đua từng bước nâng cao chất lượng hiệu quả Giáo dục và đào tạo, văn hóa đời sống kỷ cương nề nếp các phong trào văn hóa văn nghệ, TĐTT Tổ chức tốt các phong trào thi đua các cuộc vận động trong năm học, làm tốt công tác giáo dục tư tưởng chính trị cho CB,GV,NV và HS.

2. Tiếp tục thực hiện tốt và có các giải pháp hữu hiệu trong việc huy động sĩ số học sinh ra lớp, nâng dần tỷ lệ học sinh đi học chuyên cần.

3. Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị dạy học bảo quản tốt và sử dụng có hiệu quả CSVN và thiết bị hiện có. Tăng cường khai thác hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin, các phần mềm quản lý học tập, phần mềm phổ cập, phần mềm dạy học, ứng dụng CNTT AI, năng lực số, và chuyển đổi số trong quản lý và giảng dạy ... Tổ chức tham gia tốt các hội thi: hội thi chọn học sinh giỏi olympic cấp trường , IOE tiếng Anh trên mạng và lựa chọn, bồi dưỡng tham gia các cấp.

4. Triển khai các giải pháp cụ thể nhằm tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, tiếp tục thực hiện quả đổi mới phương pháp dạy học đổi mới kiểm tra đánh giá, theo định hướng phát triển năng lực học sinh và dạy học sát đối tượng thực hiện nâng cao chất lượng hiệu quả giáo dục và đào tạo, tiếp tục thực hiện kỷ cương, nề nếp trong nhà trường, đẩy mạnh phong trào văn nghệ TĐTT góp phần giữ vững trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1, kiểm định chất lượng GD cấp độ 2 và phổ cập GDTHCS Mức độ 3.

5. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các câu lạc bộ; GD Steam; HĐNGLL, hướng nghiệp, giáo dục giá trị, kỹ năng sống cho học sinh.

6. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo đánh giá cán bộ quản lý theo chuẩn hiệu trưởng và GV theo chuẩn nghề nghiệp.

7. Thực hiện tốt chế độ chính sách cho cán bộ giáo viên nhân viên và học sinh đặc biệt là học sinh bán trú, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, xây dựng khu ;

8. Thực hiện tốt ứng dụng CNTT và chuyển đổi số; sử dụng học bạ; HS điện tử.

9. Thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh.

Điều 2. Hội đồng trường phân công Hiệu trưởng chỉ đạo cho nhà trường, các tổ và các đoàn thể tiếp tục xây dựng kế hoạch năm học 2025 – 2026 theo tinh thần Nghị quyết đã đề ra.

Điều 3. Các thành viên của Hội đồng trường có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết và có báo cáo với Hội đồng trường trong phiên họp

cuối năm học. Trong quá trình thực hiện nêu có vướng mắc giữa Hiệu trưởng và Hội đồng trường thì giải quyết theo điều lệ trường trung học./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH

Cao Thị Oanh

